

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19 - 07 - 2023

V/v: “Kiện ly hôn, con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Châu và ông Nguyễn Văn Mạnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2023 về việc “Kiện ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 09/06/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST – HNGĐ ngày 29/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bảo T; sinh năm 1998 (Có mặt)
Địa chỉ: xóm A, thôn QN, xã PH, huyện TP, tỉnh Bình Định
- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang P; sinh năm 1995(vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn KB, xã Cm, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Lê Thị Bảo T trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Quang P có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 06/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Cư Mgar, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng có cuộc sống bình thường như những gia đình khác nhưng từ tháng 10/2021 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn cho đến nay mà không khắc phục được. Nguyên nhân là do anh P không chịu khó làm ăn nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về kinh tế và tình cảm. Từ tháng 3/2022 anh P đã về quê sinh sống tại buôn Kana B, xã Cư Mgar, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc của hôn nhân không đạt được nên tôi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Quang P.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 01/04/2021. Hiện nay tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng nên tôi có nguyện vọng tiếp tục nuôi cháu V cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Nguyễn Quang P để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Quang P vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 13/04/2023 được biết anh Nguyễn Quang P có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thường xuyên vắng mặt trong giờ hành chính.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Bảo T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Bảo T; Chị Lê Thị Bảo T được ly hôn với anh Nguyễn Quang P. Giao cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 01/04/2021 cho chị Lê Thị Bảo T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Bảo T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Lê Thị Bảo Trang yêu cầu được ly hôn và con chung với anh Nguyễn Quang P nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Anh Nguyễn Quang P có đăng ký nhân khẩu tại xã Cư Mgar, huyện Cư Mgar. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Nguyễn Quang P vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Bảo T và anh Nguyễn Quang P có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 06/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Cư Mgar, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Lê Thị Bảo T và anh Nguyễn Quang P thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc và hiện nay đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Nay chị Lê Thị Bảo T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quang P, xét yêu cầu của chị Lê Thị Bảo T là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Lê Thị Bảo T và anh Nguyễn Quang P đã trầm trọng, việc chị Lê Thị Bảo T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quang P là chính đáng cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị Lê Thị Bảo T và anh Nguyễn Quang P có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 01/04/2021, hiện nay cháu V đang được chị Lê Thị Bảo T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và chị Lê Thị Bảo T cũng có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Lê Thị Bảo T là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay nên giao cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 01/04/2021 cho chị Lê Thị Bảo T tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Bảo T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Bảo T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Lê Thị Bảo T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Bảo T

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Bảo T được ly hôn với anh Nguyễn Quang P

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 01/04/2021 cho chị Lê Thị Bảo T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Bảo T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Quang P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Bảo T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Lê Thị Bảo T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Bảo T đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0014043 ngày 28/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG